

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh

Thực hiện Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024 của tỉnh Kon Tum, ngày 24 tháng 4 năm 2024, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum ban hành Quyết định số 20/QĐ-TTr về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh.

Từ ngày 13 tháng 5 năm 2024 đến ngày 22 tháng 5 năm 2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh.

Xét Báo cáo số 27/BC-ĐTT ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Trưởng đoàn thanh tra và Báo cáo số 130/BC-ĐGTS ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh về việc giải trình đối với nội dung dự thảo Kết luận thanh tra,

Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung:

- Tên đơn vị: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản - Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum.
- Địa chỉ: 211 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
- Điện thoại: 0260.3.911.069; 0260.3703.999.
- Quyết định thành lập: Quyết định số 60/QĐ-UB ngày 03 tháng 6 năm 1998 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum; Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.
- Tổng số viên chức của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản gồm có 07 người (Có 04 Đấu giá viên, 03 chuyên viên). Tổng số biên chế được giao: 07 biên chế chính thức¹. Viên chức quản lý: 01 người.
- Chức năng: cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản.

¹ Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

- Nhiệm vụ: thực hiện tổ chức các hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và các văn bản có liên quan.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Kết quả đạt được

2.1.1. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng: Viên chức của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh (viết tắt là Trung tâm) tham gia đầy đủ các cuộc họp phổ biến các nội dung có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng do Sở Tư pháp tổ chức; đồng thời, đã tổ chức triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

2.1.2. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch triển khai các chương trình, kế hoạch về phòng, chống tham nhũng: Trung tâm đã ban hành đầy đủ các kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định, cụ thể: Kế hoạch số 48a/KH-ĐGTS ngày 15 tháng 3 năm 2023 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch số 253/KH-ĐGTS ngày 22 tháng 12 năm 2023 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 49^a/KH-ĐGTS ngày 23 tháng 02 năm 2024 thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2024.

2.1.3. Việc công khai, minh bạch trong hoạt động mua sắm công, xây dựng cơ bản, tài chính - ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công:

- Trung tâm thực hiện công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước và nguồn thu dịch vụ năm 2023 theo Quyết định số 16/QĐ-ĐGTS ngày 12 tháng 01 năm 2024 và Thông báo công khai quyết toán thu chi ngân sách, nguồn thu dịch vụ năm 2023 theo Quyết định số 38/QĐ-ĐGTS ngày 26 tháng 01 năm 2024.

- Tài chính – ngân sách năm 2023:

+ Ngân sách cấp: 715.000.000 đồng.

+ Thu hoạt động dịch vụ: 500.470.229 đồng.

+ Nộp thuế trong năm: 50.485.380 đồng.

- Tài chính – ngân sách năm 2024 (Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 20/4/2024):

+ Ngân sách cấp: 743.000.000 đồng.

+ Tổng chi (đến ngày 20/4/2024): 271.811.857 đồng.

+ Tồn: 471.188.143 đồng.

+ Thu từ nguồn hoạt động sự nghiệp (đến ngày 20/4/2024): 10.421.636 đồng. Tạm ứng từ tiền thu hồ sơ của các hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản đang thực hiện: 71.578.364 đồng. Tổng chi: 71.619.488 đồng. Tồn: 10.380.512 đồng.

- Trung tâm đã ban hành Quyết định số 332/QĐ-ĐGTS ngày 18 tháng 9 năm 2020 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công. Trong năm 2023, Trung tâm đã tiến hành kiểm kê, theo dõi, tính khấu hao, hao mòn tài sản

cố định theo quy định; ban hành Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 và Báo cáo công khai kê khai tài sản công năm 2023 gửi Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

2.1.4. Việc xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc xử lý trách nhiệm, thu hồi và yêu cầu bồi thường trong các vụ vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Ban hành Quyết định số 173/QĐ-ĐGTS ngày 25 tháng 10 năm 2023 về Quy chế chi tiêu nội bộ và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

2.1.5. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của viên chức; thực hiện quy định về tặng quà, nộp lại quà tặng theo quy định của pháp luật:

- Thực hiện đúng Quy chế văn hóa công sở, Quy tắc ứng xử của viên chức, giữ vững tác phong nghiêm túc, thái độ lịch sự, tôn trọng, thân thiện, hợp tác.

- Ban hành Quy chế dân chủ cơ sở kèm theo Quyết định số 157/QĐ-ĐGTS ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Giám đốc Trung tâm; đồng thời, tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Trong thời kỳ thanh tra, không phát hiện các trường hợp vi phạm quy định về tặng quà, nộp lại quà tặng.

2.1.6. Việc kê khai, công khai bản kê khai, xác minh, công khai kết quả xác minh tài sản thu nhập

- Thực hiện đúng quy định việc công khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ. Trong năm 2023, Trung tâm đã thực hiện kê khai tài sản thu nhập (*01 trường hợp là Giám đốc Trung tâm*) và niêm yết công khai trên Bảng niêm yết tại Trụ sở Trung tâm. Trong năm 2024, Trung tâm đang chờ hướng dẫn về việc kê khai tài sản thu nhập để triển khai thực hiện.

- Trong thời kỳ thanh tra, không có trường hợp nào phải tiến hành xác minh tài sản, thu nhập.

2.1.7. Chuyển đổi vị trí công tác: Trong thời kỳ thanh tra, không có trường hợp nào thuộc đối tượng định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

2.1.8. Thực hiện cải cách hành chính và thanh toán không dùng tiền mặt

- Thực hiện đúng quy định về thông báo, niêm yết đấu giá tài sản trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm góp phần công khai, minh bạch trong hoạt động đấu giá. Viên chức Trung tâm chấp hành nghiêm việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính và nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử VNPT - iOffice trong quá trình xử lý công việc nội bộ. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, giảm thiểu các thủ tục hành chính, nâng cao năng suất công việc, giảm chi phí hành chính.

- Việc trả lương, phụ cấp và các khoản thu nhập khác,... đều thanh toán qua tài khoản ngân hàng, đảm bảo công khai, minh bạch trong thanh toán.

2.1.9. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng: Thực hiện đầy đủ việc báo cáo về các nội dung công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018² và yêu cầu của Sở Tư pháp.

2.2. Những tồn tại, thiếu sót

- Việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 173/QĐ-ĐGTS ngày 25 ngày 10 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm chưa đảm theo quy định của pháp luật, cụ thể:

+ Tại Điều 15 Quy chế chi tiêu nội bộ quy định trường hợp chênh lệch thu lớn hơn chi bằng hoặc nhỏ hơn một lần quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ thực hiện trong năm, đơn vị được quyết định sử dụng theo trình tự sau: Trích lập Quỹ bổ sung thu nhập; Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, Quỹ phúc lợi, Quỹ khen thưởng, Quỹ khác (*nếu có*) là sử dụng chưa đúng theo thứ tự được quy định tại Điều 18 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (*Nghị định số 60/2021/NĐ-CP*).

+ Tại điểm 2.1.1, khoản 2 Điều 9 Quy chế chi tiêu nội bộ quy định: Thanh toán phương tiện đi công tác đối với viên chức, người lao động đi công tác bằng phương tiện của cá nhân (*tự túc phương tiện*) cách trụ sở cơ quan từ 15 km trở lên khi được Giám đốc Trung tâm xét duyệt thì được thanh toán tiền tự túc phương tiện là: Đối với phương tiện – xe ô tô (*áp dụng đối đối tượng được sử dụng xe ô tô theo quy định*) với định mức cụ thể như sau: 8 lít/100km (không cần hóa đơn chứng từ) là chưa phù hợp.

- Theo Báo cáo quyết toán của Trung tâm trong năm 2023: Tổng số kinh phí đã tiết kiệm được trích lập các quỹ trong năm theo quy định là: 234.618.108 đồng. Trong đó: Trích 40% Quỹ cải cách tiền lương: 93.847.243 đồng; trích Quỹ phúc lợi: 70.000.000 đồng (*đã chi trong năm 2023: 70.000.000 đồng*); trích Quỹ bổ sung thu nhập: 70.770.865 đồng nhưng Trung tâm chưa trích Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp là chưa đúng theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Việc mở Sổ quỹ tiền mặt năm 2023 nhưng chỉ kiểm kê quỹ tiền mặt tại thời điểm cuối kỳ kế toán năm, không kiểm kê vào cuối mỗi tháng theo quy định tại điểm a, khoản 7 Điều 5 Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

3. Kết luận

3.1. Mặt đạt được:

² Báo cáo số 72/BC-ĐGTS ngày 24/5/2023 và Báo cáo số 213/BC-ĐGTS ngày 24/11/2023 về các nội dung công khai, minh bạch theo Luật Phòng, chống tham nhũng 2018.

- Trung tâm đã thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng; xây dựng đầy đủ các kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm theo quy định; thực hiện đầy đủ việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước và nguồn thu dịch vụ năm 2023; định kỳ báo cáo về các nội dung công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Trung tâm đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế dân chủ cơ sở để triển khai thực hiện tại đơn vị.

- Trong năm 2023, Trung tâm đã tiến hành kiểm kê, theo dõi, tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định theo quy định; ban hành Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 và Báo cáo công khai kê khai tài sản công năm 2023 gửi Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp. Thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở, quy tắc ứng xử của viên chức; thực hiện kê khai tài sản thu nhập và niêm yết công khai theo quy định.

- Trung tâm thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; việc trả lương, phụ cấp và các khoản thu nhập khác,...đều thanh toán qua tài khoản ngân hàng, đảm bảo minh bạch trong thanh toán.

3.2. Mặt hạn chế:

- Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm quy định thứ tự trích lập các Quỹ chưa đúng theo thứ tự được quy định tại Điều 18 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; quy định thanh toán tiền tự túc phương tiện là đối với phương tiện – xe ô tô (*áp dụng đối đối tượng được sử dụng xe ô tô theo quy định*) với định mức cụ thể như sau: 8 lít/100km (không cần hóa đơn chứng từ) là chưa phù hợp.

- Trong năm 2023, Trung tâm chưa trích Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; mở sổ quỹ tiền mặt năm 2023 nhưng chỉ kiểm kê quỹ tiền mặt tại thời điểm cuối kỳ kế toán năm, không kiểm kê vào cuối mỗi tháng theo quy định.

4. Hạn chế, bất cập của cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật có liên quan và kiến nghị khắc phục: không.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

5.1. Đối với Trung tâm:

- Tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được; đồng thời, tổ chức khắc phục những tồn tại, thiếu sót cụ thể như sau:

+ Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm theo đúng quy định.

+ Tiến hành trích Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp trong năm 2023 theo đúng quy định.

+ Thực hiện kiểm kê sổ quỹ tiền mặt năm 2023 vào cuối mỗi tháng theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 5 Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10

tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Niêm yết Kết luận thanh tra tại Trụ sở Trung tâm (*thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục*).

- Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, thiếu sót nêu trên.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra bằng văn bản kèm theo tài liệu minh chứng gửi về Thanh tra Sở Tư pháp trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.

5.2. Thanh tra Sở Tư pháp có trách nhiệm: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Tư pháp (b/c);
- UBKT Tỉnh ủy (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Văn phòng Sở (đ/b);
- Trung tâm DVĐGTS tỉnh (t/h);
- Thanh tra Sở (t/h);
- Trang TTĐT của Sở (để đăng tải);
- Lưu VT, TTr/STP./.

CHÁNH THANH TRA



[Handwritten signature in blue ink]

Đỗ Văn Nhân